

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2023/HSST

Ngày: 17/8/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Ngô Thế Tương

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Đỗ Thị Thu Hà và bà Vũ Thị Thúy

-Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:

Ông: Vũ Văn Dương - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2023/TLST – HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2023/QĐXXST ngày 02 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc T, sinh ngày 17/02/1989.

Nơi cư trú: thôn B, xã D, huyện T1, tỉnh B1;

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phạm Ngọc T2, (đã chết), con bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1969, trú tại thôn B, xã D, huyện T1, tỉnh B1, có vợ là Hà Thị L, sinh năm 1995, trú tại tỉnh Đ (đã ly hôn) có 01 con, sinh năm 2013. Tiền sự: Không. Tiền án: Bản án số 11/2014/HSST ngày 27/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt.

Nhân thân: Bản án số 46/2008/HSST ngày 31/3/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt Phạm Ngọc T 05 năm tù, về tội Cướp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt. (khi phạm tội bị cáo T chưa đủ 18 tuổi). Bản án số 184/2022/HSST ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Nam Hà, tỉnh Hà Nam.

- **Bị hại:** Anh Bùi Hữu Q, sinh năm 1981

(Vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn B, xã D, huyện T1, tỉnh B1.

- **Người làm chứng:** Anh Lê Hồng C, sinh năm 1970, trú tại số nhà 288, tổ dân phố số 5, thị trấn D, huyện T1, tỉnh B1. Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1972, trú tại số nhà 228, tổ dân phố số 3, thị trấn D, huyện T1, tỉnh B1. Anh Phạm Ngọc TR, sinh năm 2005, nơi cư trú thôn B, xã D, huyện T1, tỉnh B. Anh Bùi Hữu TR1, sinh năm 1979, nơi cư trú thôn H, xã D, huyện T1, tỉnh B1. (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 16/10/2022, Phạm Ngọc T hát Karaoke tại nhà anh Bùi Hữu Q, cùng hát tại nhà anh Q còn có anh Nguyễn Văn T3, anh Lê Hồng C. Khi đang hát thì xảy ra mâu thuẫn giữa T với anh T3 và anh C. T về nhà lấy 02 thanh tuýp sắt ở góc sân cầm ở 02 tay rồi chạy bộ sang nhà anh Q. Thấy vậy anh Phạm Ngọc TR (em trai T) cũng cầm theo 01 thanh tuýp sắt hàn gắn dao bầu đi sau. T vào trong sân nhà anh Q, cầm thanh tuýp sắt ở tay phải vụt 02 nhát về phía anh T3 và anh C đang ngồi uống nước, nhát thứ nhất không trúng, nhát thứ hai trúng chiếc bàn bằng kính, làm vỡ, hư hỏng hoàn toàn, mọi người có mặt can ngăn T ra ngoài cổng. Lúc này anh TR cũng đi đến, đứng ở ngoài cổng nhà anh Q. Anh Q đứng trên mái nhà, cầm gạch ném xuống trúng vào đầu anh TR, làm anh TR bị thương. Thấy vậy, T trèo cổng vào trong sân nhà anh Q, rồi đi vào gian bếp lấy 02 con dao bầu đi ra sân, dùng chân đạp vào người cháu Bùi Hữu Q1, sinh năm 2007 (con trai anh Q). Do không tìm thấy anh T3 và anh C nên T đi ra trước cửa nhà, tay phải cầm 02 con dao bầu, cầm phần lưỡi dao vào 02 thùng sơn nhãn hiệu JONUX, loại SEALFR902, 21kg/thùng, còn mới đặt gần chỗ bàn uống nước, làm 02 thùng sơn bị thủng, toàn bộ sơn trong thùng chảy ra ngoài. Lúc này anh Q đang ở trong nhà, trên tay cầm 01 thanh đao. T nhặt 01 thanh tuýp sắt lên và nói với anh Q: “Anh với em không liên quan, em với 02 bạn anh”, ý nói chỉ mâu thuẫn với anh T3 và anh C. Anh cầm lấy thanh tuýp sắt trên tay T, ném cùng thanh đao lên thùng chiếc xe lôi ở góc sân. Sau đó T nhặt mảnh kính vỡ từ chỗ bàn uống nước đi vào trong nhà tìm anh T3 và anh C thì được mọi người can ngăn. T đi ra góc sân, nhặt cây gậy lau nhà bằng kim loại chạy vào trong nhà, thấy anh C đang trốn trong nhà vệ sinh. T cầm gậy lau nhà đập cửa nhà vệ sinh rồi lấy con dao rựa ở bếp chém nhiều nhát vào cửa nhà vệ sinh, làm cánh cửa bằng kính bị vỡ, được mọi người can ngăn, T đi ra ngoài sân thì gặp anh Bùi

Hữu TR1, sinh năm 1979, trú tại thôn H, xã D (anh trai của anh Q). Anh TR1 cầm 01 viên đá mài dao đập 01 nhát vào vùng cổ, 01 nhát vào vùng mạn sườn của T, cả hai xô sát, giằng co lẫn nhau, được mọi người can ngăn, đưa về nhà.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTS ngày 23/11/2022 và số 27/KL-HĐĐGTS ngày 10/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận thiệt hại về tài sản của gia đình anh Bùi Hữu Q: 01 cửa nhôm kính đã qua sử dụng, trị giá 250.000 đồng; 02 thùng sơn nhãn hiệu JONUX, loại SEALFR902, 21kg/thùng, trị giá 3.300.000 đồng; 01 bàn bằng kính, đã qua sử dụng, trị giá 30.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số 92/CT- VKSTT ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật hình sự, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh tuýp sắt dài 78,4cm, đường kính 2,1cm; 01 cán chổi lau nhà bằng kim loại, bị gãy gấp khúc; 01 dao bầu dài 36,2cm; 01 dao bầu dài 30,8cm; 01 dao rựa dài 30,5cm; 01 thanh kim loại hình trụ dài 62,5cm, đường kính 2cm, một đầu bị biến dạng; 01 thanh kim loại hình trụ dài 72cm, đường kính 2cm, một đầu bị biến dạng; 02 vỏ thùng sơn nhãn hiệu JONUX, loại SEALFR902, loại 21kg/thùng, bị thủng, không còn sơn; một số mảnh gạch vỡ màu đỏ, không rõ hình dạng; 01 con dao bằng kim loại đã xỉn màu, phần cán dao và lưỡi dao liền với nhau, phần lưỡi dài 29cm, phần cán dao cuộn hình trụ dài 10,5cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Hữu Q không yêu cầu bị cáo Phạm Ngọc T phải bồi thường thiệt hại về tài sản, do vậy không xem xét trách nhiệm dân sự trong vụ án.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị hại, người làm chứng vắng mặt nhưng tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã xác định. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản quản lý vật chứng, sơ đồ hiện trường, bản định giá tài sản, và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4]. Như vậy đủ căn cứ để xác định: Khoảng 22 giờ ngày 16/10/2022, do phát sinh xô sát, mâu thuẫn trong khi hát Karaoke tại nhà anh Bùi Hữu Q ở thôn Bxã D, huyện T1, Phạm Ngọc T đã mang theo tuýp sắt đến nhà anh Q, đập vỡ 01 bàn uống nước bằng kính trị giá 30.000 đồng, dùng dao bầu chọc thủng 02 thùng sơn nhãn hiệu JONUX, loại SEALFR902, 21kg/thùng, trị giá 3.300.000 đồng; dùng cán chổi bằng kim loại và dao đập, chém vỡ 01 cửa nhôm kính kích thước trị giá 250.000 đồng, làm các tài sản trên bị hư hỏng hoàn toàn, không thể sửa chữa được, tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 3.580.000 đồng. Vì vậy, hành vi của bị cáo Phạm Ngọc T đã phạm vào tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 178: Tội Hủy hoại tài sản.

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[5]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, cần quyết định hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Ngọc T có 01 tiền án về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng là Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Hữu Q không yêu cầu bị cáo Phạm Ngọc T phải bồi thường thiệt hại về tài sản, do vậy không xem xét trách nhiệm dân sự trong vụ án.

[10]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã quản lý những vật chứng trong vụ án gồm: 01 thanh tuýp sắt dài 78,4cm, đường kính 2,1cm; 01 cán chổi lau nhà bằng kim loại, bị gãy gấp khúc; 01 dao bầu dài 36,2cm; 01 dao bầu dài 30,8cm; 01 dao rựa dài 30,5cm; 01 thanh kim loại hình trụ dài 62,5cm, đường kính 2cm, một đầu bị biến dạng; 01 thanh kim loại hình trụ dài 72cm, đường kính 2cm, một đầu bị biến dạng; 02 vỏ thùng sơn nhãn hiệu JONUX, loại SEALFR902, loại 21kg/thùng, bị thủng, không còn sơn; một số mảnh gạch vỡ màu đỏ, không rõ hình dạng; 01 con dao bằng kim loại đã xỉn màu, phần cán dao và lưỡi dao liền với nhau, phần lưỡi dài 29cm, phần cán dao cuộn hình trụ dài

10,5cm. Xét những vật chứng trên là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11]. Bị cáo T có hành vi đánh cháu Bùi Hữu Q1, anh Bùi Hữu TR1 đánh bị cáo T, kết quả giám định tỷ lệ tổn thương trên cơ thể đều là 00%; anh Quân cầm gạch ném anh Phạm Ngọc TR, tỷ lệ thương là 01%. Anh TR có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Công an huyện Thái Thụy ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Ngọc T, anh Bùi Hữu Q, anh Bùi Hữu TR1 là đúng quy định. Đối với anh Phạm Ngọc TR: khi thấy anh trai là bị cáo T mang theo thanh tuýp sắt chạy sang nhà anh Q, cho rằng bị cáo T đánh nhau nên anh TR cũng cầm theo 01 thanh tuýp sắt hàn gấn dao bầu đi theo, TR không đánh ai, không đập phá tài sản, đã can ngăn bị cáo TR nên không đồng phạm về hành vi hủy hoại tài sản, nên cơ quan điều tra không xử lý đối với anh TR là đúng quy định.

[12]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội “Hủy hoại tài sản”

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T 01 năm 06 tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành 01 năm 06 tháng về tội “Hủy hoại tài sản” và 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự số 184/2022/HS-ST ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Bị cáo phải chấp hành chung của cả hai bản án là 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh tuýp sắt dài 78,4cm, đường kính 2,1cm; 01 cán chổi lau nhà bằng kim loại, bị gãy gấp khúc; 01 dao bầu dài 36,2cm; 01 dao bầu dài 30,8cm; 01 dao rựa dài 30,5cm; 01 thanh kim loại hình trụ dài 62,5cm, đường kính 2cm, một đầu bị biến dạng; 01 thanh kim loại hình trụ dài 72cm, đường kính 2cm, một đầu bị biến dạng; 02 vỏ thùng sơn nhãn hiệu JONUX, loại SEALFR902, loại 21kg/thùng, bị thủng, không còn sơn; một số mảnh gạch vỡ

màu đỏ, không rõ hình dạng; 01 con dao bằng kim loại đã xỉn màu, phần cán dao và lưỡi dao liền với nhau, phần lưỡi dài 29cm, phần cán dao cuộn hình trụ dài 10,5cm.

(Tất cả vật chứng như trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữ cơ quan công an và Chi cục thi hành án huyện Thái Thụy ngày 17/7/2023)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; NQ 326/2016/UBTVQH 14 về Án phí, Lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Ngọc T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm .

5. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- VKSND huyện Thái Thụy
- Chi cục THA huyện Thái Thụy
- TAND tỉnh Thái Bình.
- Trại giam CA tỉnh TB
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thế Tương